

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ CÔNG KỸ NGHỆ VIỆT NHẬT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN VÀ CÔNG KỸ NGHỆ VIỆT NHẬT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET NHAT DEVELOPMENT AND TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETNHAT DETECH CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108440694

3. Ngày thành lập: 21/09/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 2 ngõ 339 Thịnh Yên, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0912122462

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
3.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
4.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
5.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Dịch vụ chuyên giao công nghệ;	7490
6.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
8.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
9.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ Nhà nước cấm)	4662
10.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
11.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
12.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
13.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
14.	Xây dựng nhà để ở	4101
15.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
16.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
17.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô;	7710

18.	Dịch vụ đóng gói	8292
19.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4543
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
22.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
23.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
24.	Bán buôn thực phẩm	4632
25.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Phá dỡ	4311
28.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
29.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
30.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
31.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
32.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
33.	Sản xuất dụng cụ thể dục, thể thao	3230
34.	Sản xuất hoá chất cơ bản (trừ Nhà nước cấm)	2011
35.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
36.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
37.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đầu giá)	4541
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
39.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
40.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
41.	Bán buôn đồ uống	4633
42.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
45.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
46.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
47.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (trừ Nhà nước cấm)	2029
48.	Sản xuất sợi nhân tạo	2030

49.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
50.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
51.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
54.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
55.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4513
56.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
57.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
58.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4511
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) - Bán buôn cao su; - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
60.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
61.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
62.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định ; - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng ; - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô ;	4932
63.	Bốc xếp hàng hóa	5224
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô;	4933
65.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
66.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
67.	Xây dựng nhà không để ở	4102
68.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
69.	Xây dựng công trình điện	4221
70.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
71.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đầu giá)	4530(Chính)

